

Đăk Nông, ngày 02 tháng 4 năm 2018

KẾ HOẠCH

Triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2018

Căn cứ Kế hoạch số 225/KH-BCĐTUVSATTP ngày 13/3/2018 của Ban Chỉ đạo liên ngành Trung ương về Vệ sinh an toàn thực phẩm, triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2018.

Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương, Ban Chỉ đạo liên ngành An toàn thực phẩm (BCĐLNATTP) tỉnh xây dựng Kế hoạch triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2018 (gọi tắt là Tháng hành động) trên địa bàn tỉnh như sau:

I. CHỦ ĐỀ THÁNG HÀNH ĐỘNG

“Tăng cường trách nhiệm của người sản xuất, kinh doanh thực phẩm”

II. MỤC TIÊU

1. Tăng cường công tác giáo dục, truyền thông, thông tin chính xác, kịp thời, toàn diện, có trách nhiệm, trung thực các vấn đề liên quan đến an toàn thực phẩm. Đề cao vai trò, trách nhiệm của các doanh nghiệp trong việc thực thi pháp luật về an toàn thực phẩm.

2. Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra bảo đảm an toàn thực phẩm tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, đặc biệt tại các cơ sở kinh doanh nhỏ lẻ, các làng nghề. Tăng cường vai trò giám sát của các cơ quan quản lý, tổ chức xã hội và người tiêu dùng đối với việc thực thi pháp luật về an toàn thực phẩm của các cá nhân, cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

3. Giảm thiểu ngộ độc do tiêu dùng thực phẩm không an toàn.

III. THỜI GIAN VÀ PHẠM VI TRIỂN KHAI

- Thời gian: Từ 15/4/2018 đến 15/5/2018.

- Phạm vi triển khai: Trên địa bàn toàn tỉnh.

IV. CÁC HOẠT ĐỘNG TRIỂN KHAI

Ngoài các hoạt động thường xuyên bảo đảm chất lượng an toàn thực phẩm, “Tháng hành động” năm 2018 còn là điểm nhấn trong năm, tạo nên đợt cao điểm, phát động một chiến dịch truyền thông tuyên thủ các quy định pháp luật về an toàn thực phẩm trong các hoạt động sản xuất, kinh doanh thực phẩm; chủ động phòng ngừa ô nhiễm thực phẩm, hạn chế tối đa ngộ độc thực phẩm, đặc biệt là các vụ ngộ độc thực phẩm tập thể và các bệnh truyền qua thực phẩm do sử dụng sản phẩm thực phẩm không an toàn.

Gắn trách nhiệm của UBND các cấp để tập trung sự chỉ đạo và bố trí nguồn lực cho công tác an toàn thực phẩm; nâng cao hiệu quả sự phối hợp giữa chính quyền ở địa phương và các đoàn thể chính trị - xã hội trong bảo đảm an toàn thực phẩm; phát huy ý

thức trách nhiệm với cộng đồng của cá nhân, tổ chức sản xuất kinh doanh, người tiêu dùng đối với công tác bảo đảm an toàn thực phẩm.

Với chủ đề chính của năm 2018 như đã nêu, các hoạt động chính được triển khai như sau:

1. Tổ chức Lễ phát động “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm”

a) Tuyến tỉnh: Tổ chức Lễ phát động “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2018 tại Quảng Trường thị trấn Kiến Đức, huyện Đăk R'lấp, tỉnh Đăk Nông.

- Thời gian: Dự kiến vào sáng ngày 17 tháng 4 năm 2018.

b) Tuyến huyện, tuyến xã:

- Tổ chức tại các huyện, thị xã; xã, phường, thị trấn, đặc biệt tại các địa bàn tập trung nhiều cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm.

- Thời gian: Từ ngày 15/4-20/4/2018.

2. Triển khai chiến dịch truyền thông bảo đảm an toàn thực phẩm (phụ lục 1 kèm theo)

Các Sở, Ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội tổ chức tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, tổ chức các buổi tọa đàm, nói chuyện chuyên đề về an toàn thực phẩm. Huy động hệ thống loa truyền thanh tại các xã, phường, thị trấn tham gia tuyên truyền chính sách, pháp luật, kiến thức về an toàn thực phẩm.

Tăng cường tuyên truyền, phổ biến các mô hình sản xuất, kinh doanh, các sản phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của địa phương nhằm quảng bá, khích lệ sản xuất sản phẩm thực phẩm an toàn, mang đậm nét truyền thống, đặc sản địa phương...

Công khai các cơ sở, cá nhân bị phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm nhằm cảnh cáo, răn đe, ngăn chặn các hành vi sản xuất, kinh doanh thực phẩm trái pháp luật.

Đối tượng ưu tiên truyền thông:

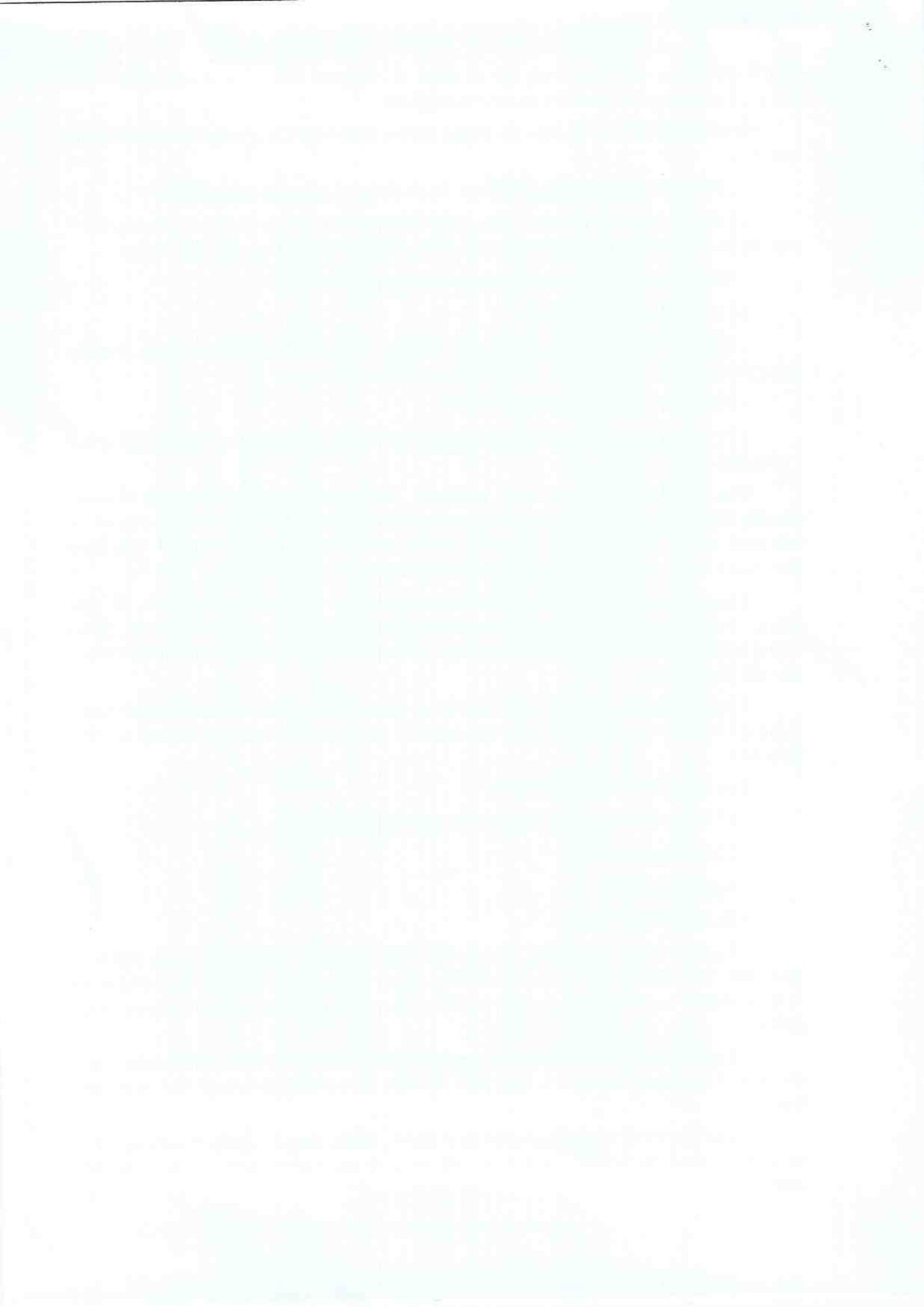
- Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm;
- Chính quyền các cấp;
- Người tiêu dùng.

Nội dung truyền thông:

- Tuyên truyền, vận động, hướng dẫn cách sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn; điều kiện vệ sinh cơ sở, trang thiết bị, dụng cụ sơ chế, chế biến thực phẩm; vệ sinh cá nhân trong việc phòng ngừa ô nhiễm thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm.

- Tuyên truyền, phổ biến, tăng cường nhận thức, làm rõ trách nhiệm của người sản xuất, kinh doanh trong việc bảo đảm an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật.

- Gửi tin bài về hoạt động triển khai Tháng hành động để đăng trên trang thông tin điện tử của tỉnh, các Sở, ngành và các trang thông tin cơ quan Trung ương liên quan.



- Phòng Y tế, Trung tâm Y tế các huyện, thị xã, Trạm Y tế xã/phường/thị trấn là cơ quan thường trực.

2. Cơ quan phối hợp

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Sở Tài chính, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Khoa học và Công nghệ, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Đăk Nông; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh.

3. Các tổ chức, đoàn thể, quần chúng

Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Hội Chữ thập đỏ tỉnh, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội Cựu chiến binh tỉnh... theo chức năng nhiệm vụ được giao, phối hợp triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2018.

VII. TIẾN TRÌNH THỰC HIỆN

1. Xây dựng kế hoạch “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2018 và phân công tổ chức triển khai thực hiện tại tất cả các tuyến trên địa bàn tỉnh trước ngày 09/4/2018.

2. Cấp phát tài liệu: Trước ngày 03/4/2018.

3. Triển khai chiến dịch tuyên truyền: Từ ngày 03/4 đến ngày 15/5/2018.

4. Tổ chức Lễ phát động, Hội nghị, Hội thảo: Từ ngày 13/4 đến ngày 20/4/2018.

5. Tổ chức thanh tra, kiểm tra: Từ ngày 16/4 đến ngày 15/5/2018.

6. Báo cáo, tổng kết: Trước ngày 20/5/2018.

Trên đây là nội dung Kế hoạch triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2018 của BCĐLNATTP tỉnh, yêu cầu các Sở, Ban, ngành liên quan và BCĐ liên ngành ATTP các huyện, thị xã căn cứ nội dung Kế hoạch này, xây dựng kế hoạch cụ thể và triển khai thực hiện, báo cáo kết quả hoạt động kịp thời, đúng quy định./.

Nơi nhận:

- BCĐLNATTP VSATTP;
- Bộ Y tế;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các thành viên BCĐ LNATTP tỉnh;
- Đài PTTH tỉnh, Báo Đăk Nông;
- UBND các huyện, thị xã;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, Cổng TTĐT, KGVX (Ph).

TM. BAN CHỈ ĐẠO

KT. TRƯỞNG BAN

PTB THƯỜNG TRỰC



PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Tôn Thị Ngọc Hạnh

04

PHỤ LỤC 1

Hướng dẫn triển khai công tác tuyên truyền “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2018

(Kèm theo Kế hoạch số 141/KH-BCĐ ngày 02 tháng 4 năm 2018 của BCĐLNATTP tỉnh)

I. CHỦ ĐỀ: “Tăng cường trách nhiệm của người sản xuất, kinh doanh thực phẩm”

Tình hình an toàn thực phẩm còn phức tạp: Sử dụng chất cấm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm vẫn diễn ra ở nhiều nơi; một lượng lớn thực phẩm không rõ nguồn gốc, xuất xứ, không bảo đảm an toàn vẫn lưu thông trên thị trường; thực phẩm nhập lậu vẫn diễn ra; điều kiện chăn nuôi, hạ tầng chợ, cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, cơ sở giết mổ còn nhiều yếu kém; sản xuất, kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ không kiểm soát được vẫn còn chiếm tỷ trọng lớn; công nghệ chế biến lạc hậu; tình hình ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm diễn ra khá nghiêm trọng; yếu tố môi trường tự nhiên, môi trường sản xuất, kinh doanh thực phẩm chưa được quan tâm đúng mức. Những vấn đề tồn tại nêu trên, một trong những nguyên nhân chính là do ý thức chấp hành các quy định pháp luật về ATTP của các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm chưa cao, nhận thức còn nhiều hạn chế, chạy theo lợi nhuận và bất chấp vi phạm của một số tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm không đảm bảo an toàn, làm ảnh hưởng đến sức khỏe của người tiêu dùng.

Chính vì vậy để tăng cường trách nhiệm của người sản xuất, kinh doanh thực phẩm trong việc chấp hành các quy định của pháp luật về đảm bảo ATTP trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm, Ban Chỉ đạo liên ngành an toàn thực phẩm các cấp tổ chức triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2018 với chủ đề **“Tăng cường trách nhiệm của người sản xuất, kinh doanh thực phẩm”**, cụ thể như sau:

II. MỤC TIÊU

1. Tăng cường công tác giáo dục truyền thông, thông tin chính xác, kịp thời, toàn diện, có trách nhiệm, trung thực các vấn đề liên quan đến an toàn thực phẩm. Đề cao vai trò, trách nhiệm của các doanh nghiệp trong việc thực thi pháp luật về an toàn thực phẩm.

2. Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra bảo đảm an toàn thực phẩm tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, đặc biệt tại các cơ sở kinh doanh nhỏ lẻ. Tăng cường vai trò giám sát của các cơ quan quản lý, tổ chức xã hội và người tiêu dùng đối với việc thực thi pháp luật về an toàn thực phẩm của các cá nhân, cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

3. Giảm thiểu ngộ độc thực phẩm do tiêu dùng thực phẩm không an toàn.

III. ĐỐI TƯỢNG UY TÍN TRUYỀN THÔNG

1. Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm.
2. Chính quyền các cấp;

3. Người tiêu dùng thực phẩm.

IV. NỘI DUNG TRUYỀN THÔNG

- Tuyên truyền, hướng dẫn sản xuất, chế biến, bảo quản và tiêu dùng thực phẩm an toàn, nâng cao vai trò trách nhiệm, tầm quan trọng của việc thực hiện tốt các quy định bảo đảm an toàn thực phẩm góp phần vào giảm thiểu ngộ độc thực phẩm.

- Đưa tin, tuyên truyền về các hoạt động bảo đảm ATTP trên địa bàn tỉnh.

- Biểu dương các tổ chức, cá nhân tích cực tham gia các hoạt động bảo đảm an toàn thực phẩm, đồng thời phê phán, đưa tin các đơn vị, cá nhân vi phạm các quy định pháp luật về an toàn thực phẩm.

- Chỉ rõ các vấn đề bức xúc nhất hiện nay trong công tác quản lý ATTP, nêu rõ trách nhiệm của các nhà quản lý, của các cấp chính quyền, các ban ngành, đoàn thể và từng cá nhân, tập thể trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng thực phẩm tại các sự việc cụ thể. Thẳng thắn chỉ rõ những vấn đề tồn đọng trong công tác quản lý ATTP của các nhà lãnh đạo, quản lý, các ban ngành, đoàn thể, các cấp chính quyền.

- Tập trung tuyên truyền, hướng dẫn cho các đối tượng hiểu đúng, thực hiện đúng Luật An toàn thực phẩm, Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm, các thông tư quy định bảo đảm an toàn thực phẩm và các văn bản pháp luật có liên quan.

Đặc biệt tập trung tuyên truyền giáo dục đến các nhóm đối tượng ưu tiên, cụ thể như sau:

1. Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm

- Tuyên truyền, phổ biến các quy định về điều kiện vệ sinh cơ sở, trang thiết bị, dụng cụ trong sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm.

- Tuyên truyền, phổ biến, tăng cường nhận thức, làm rõ trách nhiệm của người sản xuất, kinh doanh nông sản thực phẩm nhỏ lẻ theo quy định của pháp luật.

- Tuyên truyền sử dụng nguyên liệu có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến được phép sử dụng, đúng liều lượng, đúng đối tượng theo quy định trong sản xuất, chế biến thực phẩm.

- Các tiêu chuẩn, quy chuẩn, các hệ thống quản lý ATTP, an toàn dịch bệnh trong sản xuất, sơ chế, chế biến, kinh doanh thực phẩm.

- Tuyên truyền phổ biến các mô hình sản xuất, kinh doanh, các sản phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của địa phương nhằm quảng bá, khích lệ sản xuất sản phẩm thực phẩm an toàn, mang đậm nét truyền thống, đặc sản địa phương...

- Tuyên truyền, phổ biến các quy định về vệ sinh cá nhân trong chế biến,

phục vụ thực khách.

- Tuyên truyền cách bảo quản và phục vụ thực khách an toàn.

2. Chính quyền các cấp

- Nêu cao vai trò, trách nhiệm của chính quyền các cấp, người đứng đầu các đơn vị, cơ quan trong việc quản lý an toàn thực phẩm tại địa phương, cơ sở.

- Đưa tin, tuyên truyền về các hoạt động thanh, kiểm tra, xử lý vi phạm và công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh.

- Hằng tuần công khai các cơ sở, cá nhân bị phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm nhằm cảnh cáo, răn đe, ngăn chặn các hành vi sản xuất, kinh doanh thực phẩm trái pháp luật.

- Tuyên truyền phổ biến các sản phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của địa phương nhằm quảng bá, khích lệ sản xuất sản phẩm thực phẩm an toàn, mang đậm nét truyền thống, đặc sản địa phương...

- Tuyên truyền các văn bản pháp luật, chỉ đạo của Chính phủ, các văn bản liên quan đến công tác quản lý an toàn thực phẩm, các văn bản quy phạm pháp luật mới như:

+ Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm;

+ Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/3/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa.

+ Nghị định số 66/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư kinh doanh về bảo vệ và kiểm dịch thực vật, giống cây trồng, nuôi động vật rừng thông thường, chăn nuôi, thủy sản, thực phẩm;

+ Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu;

+ Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

+ Văn bản hợp nhất số 09/VBHN-BCT ngày 09/02/2018 của Bộ Công Thương về điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

+ Thông tư số 08/2016/TT-BNNPTNT ngày 01/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định giám sát an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản;

+ Các văn bản pháp luật khác có liên quan đến công tác quản lý an toàn thực phẩm của Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Bộ Công Thương.

3. Người tiêu dùng thực phẩm

- Cần tuyên truyền để người tiêu dùng hiểu rõ quyền lợi và nghĩa vụ mình trong an toàn thực phẩm. Đặc biệt là quyền khiếu nại, trách nhiệm khai báo, tố giác các hành vi vi phạm an toàn thực phẩm của các tổ chức, cá nhân trong hoạt động sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

- Hướng dẫn cách chọn mua, chế biến, bảo quản và tiêu dùng thực phẩm an toàn. Hướng dẫn đọc nhãn mác sản phẩm thực phẩm.

- Tuyên truyền để người tiêu dùng có thói quen từ chối các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm không đảm bảo an toàn thực phẩm; không tiêu thụ những thực phẩm không rõ nguồn gốc hoặc có dấu hiệu ôi thiu, mốc, hỏng; khai báo khi bị ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm.

- Tuyên truyền để người tiêu dùng hiểu rõ tác hại của sử dụng rượu, đặc biệt là rượu pha bằng hóa chất, cồn công nghiệp, rượu có chứa hàm lượng methanol cao.

- Kịp thời công khai tên, địa chỉ các cơ sở, cá nhân vi phạm về an toàn thực phẩm; thông tin danh sách, địa chỉ sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn.

V. CÁC KÊNH TRUYỀN THÔNG

- Kênh truyền thông đại chúng: Huy động đài phát thanh, truyền hình, báo chí dành nhiều thời gian, thời lượng phát sóng tuyên truyền về ATTP. Đặc biệt phát huy hệ thống đài truyền thanh ở xã, phường, khu phố để tập trung chuyển tải thông điệp Tháng hành động đến các nhóm đối tượng ưu tiên. Tổ chức tọa đàm, đối thoại trực tiếp trên truyền hình, truyền thanh về ATTP, phổ biến các nội dung của các văn bản quy phạm pháp luật về ATTP để nâng cao hiệu quả thực thi, đưa nội dung của văn bản quy phạm pháp luật vào cuộc sống.

- Kênh truyền thông trực tiếp: Tăng cường truyền thông trực tiếp thông qua đội ngũ cán bộ y tế, giáo dục, biên phòng, nông nghiệp phát triển nông thôn, các ban ngành, đoàn thể (như Mặt trận Tổ quốc, Hội Phụ nữ, Đoàn thanh niên, lực lượng vũ trang, cộng tác viên y tế thôn, bản...) với các hình thức dễ tiếp thu như hướng dẫn thực hành cụ thể theo nhóm, nói chuyện, hội thảo, hội diễn, hội thi quần chúng, hội thi cộng tác viên tuyên truyền về an toàn thực phẩm...

- Các kênh truyền thông khác: Tùy từng địa phương, phong tục, tập quán, địa bàn dân cư triển khai các hình thức truyền thông phù hợp như băng rôn, khẩu hiệu, hướng dẫn cụ thể bằng cách “cầm tay chỉ việc”.

Đặc biệt, cần huy động sự hưởng ứng tham gia của các tổ chức, cá nhân doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh thực phẩm và các tổ chức, đoàn thể bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng cùng tham gia vào các hoạt động truyền thông, tuyên truyền về các nội dung bảo đảm an toàn thực phẩm.

VI. KHẨU HIỆU ĐẢM BẢO AN TOÀN THỰC PHẨM THÁNG HÀNH ĐỘNG NĂM 2018

1. Nhiệt liệt hưởng ứng “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2018.

2. Chính quyền các cấp, các cơ quan chức năng quyết tâm ngăn chặn thực phẩm không an toàn.
3. Kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp nhập lậu, vận chuyển, kinh doanh, sử dụng thực phẩm không an toàn.
4. Không sử dụng cồn công nghiệp để pha và sản xuất rượu cho người tiêu dùng.
5. Vì sức khỏe người tiêu dùng, hãy đảm bảo thời gian cách ly sau khi sử dụng thuốc bảo vệ thực vật.
6. Vì sức khỏe người tiêu dùng, tuyệt đối không sử dụng hóa chất, kháng sinh ngoài danh mục, chất cấm trong chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản.
7. Tuyệt đối không sử dụng phẩm màu độc hại, các chất phụ gia, hóa chất ngoài danh mục cho phép trong sản xuất, chế biến thực phẩm.
8. Vì sức khỏe của bản thân, vì an sinh xã hội, không lạm dụng rượu bia.
9. Lựa chọn thực phẩm, rau, thịt, thủy sản tươi sống sạch, rõ nguồn gốc xuất xứ cho bữa ăn ngon, an toàn sức khoẻ.
10. Để đảm bảo an toàn thực phẩm hãy ăn chín, uống chín, rửa tay thường xuyên bằng xà phòng.

PHỤ LỤC 2
Hướng dẫn chi tiết triển khai thanh tra, kiểm tra liên ngành
trong Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2018
(Kèm theo Kế hoạch số 14/KH-BCĐ ngày 02 tháng 4 năm 2018 của Ban Chỉ đạo liên ngành ATTP tỉnh)

Căn cứ chủ đề Tháng hành động vì ATTP năm 2018, Ban Chỉ đạo liên ngành ATTP tỉnh hướng dẫn chi tiết việc triển khai thanh tra, kiểm tra liên ngành trong Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2018, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Kiểm tra, đánh giá việc triển khai Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2018 của các cấp, các ngành; việc thực hiện các quy định của pháp luật về bảo đảm an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu thực phẩm, trong đó tập trung vào việc tăng cường trách nhiệm của người sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

- Thông qua đợt thanh tra, kiểm tra, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những bất cập, yếu kém trong công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm; phát hiện, ngăn chặn, xử lý các trường hợp vi phạm về an toàn thực phẩm, đồng thời đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác bảo đảm an toàn thực phẩm.

2. Yêu cầu

- Thanh tra, kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm; tập trung vào chủ đề của Tháng hành động vì ATTP năm 2018 là “Tăng cường trách nhiệm của người sản xuất, kinh doanh thực phẩm”.

- Trong quá trình thanh tra, kiểm tra kết hợp làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục kiến thức, pháp luật về an toàn thực phẩm, nâng cao nhận thức và ý thức của cộng đồng trong công tác bảo đảm an toàn thực phẩm.

- Triển khai đồng loạt trên địa bàn tỉnh, bảo đảm đúng tiến độ theo sự chỉ đạo của Ban Chỉ đạo liên ngành trung ương về vệ sinh an toàn thực phẩm.

II. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG

1. Đối với các cơ quan quản lý nhà nước:

- Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Chỉ thị số 34/CT-TTg ngày 11/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục đẩy mạnh công tác bảo đảm an toàn thực phẩm và phòng chống ngộ độc thực phẩm trong tình hình mới; triển khai Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2018 và Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 09/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm, bao gồm:

+ Trách nhiệm của chính quyền các cấp trong việc đảm bảo ATTP trên địa bàn quản lý;

+ Việc tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo liên ngành an toàn thực phẩm các cấp;

- + Việc lập kế hoạch và triển khai Tháng hành động năm 2018;
 - + Việc triển khai các quy định về bảo đảm an toàn thực phẩm tại địa phương;
 - Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật và kiến thức về an toàn thực phẩm tại từng địa phương;
 - Việc triển khai công tác thanh tra, kiểm tra về an toàn thực phẩm.
2. Đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm: Thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định về bảo đảm an toàn thực phẩm được quy định tại các văn bản liên quan đến công tác quản lý an toàn thực phẩm, các văn bản quy phạm pháp luật như:
- Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17/6/2010 của Quốc hội Khóa 12;
 - Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm;
 - Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa;
 - Nghị định số 66/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư kinh doanh về bảo vệ và kiểm dịch thực vật, giống cây trồng, nuôi động vật rừng thông thường, chăn nuôi, thủy sản, thực phẩm;
 - Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ quy định về kinh doanh rượu;
 - Nghị định số 67/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý chuyên ngành của Bộ Y tế;
 - Thông tư số 48/2015/TT-BYT ngày 01/12/2015 của Bộ Y tế quy định hoạt động kiểm tra an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế;
 - Thông tư số 15/2012/TT-BYT ngày 12/9/2012 của Bộ Y tế quy định điều kiện chung bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm;
 - Văn bản hợp nhất số 02/VBHN-BYT ngày 15/6/2015 của Bộ Y tế hướng dẫn việc quản lý phụ gia thực phẩm;
 - Thông tư số 09/2015/TT-BYT ngày 25/5/2015 của Bộ Y tế quy định về xác nhận nội dung quảng cáo đối với sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đặc biệt thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế;
 - Thông tư số 47/2014/TT - BYT ngày 11/12/2014 của Bộ Y tế hướng dẫn quản lý an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống;
 - Thông tư số 43/2014/TT-BYT ngày 24/11/2014 của Bộ Y tế về hướng dẫn quản lý thực phẩm chức năng;

- Thông tư liên tịch số 34/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT ngày 27/10/2014 của liên Bộ: Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương hướng dẫn ghi nhãn hàng hóa đối với thực phẩm, phụ gia thực phẩm và chất hỗ trợ chế biến thực phẩm bao gói sẵn;
- Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;
- Văn bản hợp nhất số 09/VBHN-BCT ngày 09/02/2018 của Bộ Công Thương về điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;
- Thông tư số 34/2015/TT-BNNPTNT ngày 12/10/2015 sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 03/2015/TT-BNNPTNT ngày 29/01/2015 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về ban hành danh mục thuốc bảo vệ thực vật được phép sử dụng, cấm sử dụng ở Việt Nam và công bố mã hồ sơ đối với thuốc bảo vệ thực vật được phép sử dụng, cấm sử dụng ở Việt Nam;
- Thông tư số 33/2014/TT-BNNPTNT ngày 30/10/2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định trình tự, thủ tục kiểm dịch thực vật nhập khẩu, xuất khẩu, quá cảnh và sau nhập khẩu vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật;
- Thông tư số 35/2014/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành danh mục đối tượng kiểm dịch thực vật của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
- Thông tư số 06/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành danh mục, hàm lượng kháng sinh được phép sử dụng trong thức ăn chăn nuôi gia súc, gia cầm với mục đích kích thích sinh trưởng tại Việt Nam;
- Thông tư số 09/2016/TT-BNNPTNT ngày 01/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về kiểm soát giết mổ và kiểm tra vệ sinh thú y;
- Thông tư số 24/2014/TT-BNNPTNT ngày 19/8/2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với chợ đầu mối, đầu giá nông sản;
- Thông tư số 02/2014/TT-BNNPTNT ngày 24/01/2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định trình tự, thủ tục cấp và thu hồi giấy xác nhận thực vật biến đổi gen đủ điều kiện sử dụng làm thực phẩm, thức ăn chăn nuôi;
- Thông tư số 45/2014/TT-BNNPTNT ngày 03/12/2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định việc kiểm tra cơ sở sản xuất kinh doanh vật tư nông nghiệp và kiểm tra, chứng nhận cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm;
- Thông tư số 51/2014/TT-BNNPTNT ngày 27/12/2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm và phương thức quản lý đối với các cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ;

- Thông tư số 12/2015/TT-BNNPTNT ngày 16/3/2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc hướng dẫn kiểm tra an toàn thực phẩm hàng hóa có nguồn gốc thực vật nhập khẩu;
- Thông tư số 25/2010/TT-BNNPTNT ngày 08/4/2010 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn việc kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm đối với hàng hóa có nguồn gốc động vật nhập khẩu;
- Thông tư số 08/2016/TT-BNNPTNT ngày 01/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định giám sát an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản;
- Các Thông tư của Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Công Thương và của liên Bộ liên quan đến công tác bảo đảm an toàn thực phẩm theo từng lĩnh vực cụ thể.

Trong quá trình thanh tra, kiểm tra tập trung xem xét các nội dung:

- Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm (đối với những cơ sở thuộc diện phải có giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm);
- Giấy chứng nhận sức khỏe, xác nhận kiến thức an toàn thực phẩm của chủ cơ sở và người lao động trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm;
- Hồ sơ công bố hợp quy/công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm đối với những sản phẩm phải công bố, hồ sơ sản phẩm được cơ quan chức năng xác nhận (nếu có);
- Nhãn sản phẩm thực phẩm đối với những sản phẩm thuộc diện phải ghi nhãn;
- Tài liệu quảng cáo, hồ sơ đăng ký quảng cáo đối với những cơ sở có quảng cáo sản phẩm thực phẩm;
- Hồ sơ theo dõi về sản phẩm, phiếu kiểm nghiệm định kỳ đối với thực phẩm;
- Điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh rượu, thực phẩm; điều kiện về trang thiết bị, dụng cụ, con người được quy định tại Luật An toàn thực phẩm và Thông tư của các Bộ: Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương;
- Lấy mẫu kiểm nghiệm các chỉ tiêu an toàn thực phẩm theo quy định khi cần thiết.

III. PHƯƠNG PHÁP TIẾN HÀNH

1. Phương pháp thanh tra, kiểm tra: Ban Chỉ đạo liên ngành an toàn thực phẩm các cấp tổ chức các đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành, tiến hành thanh tra, kiểm tra trực tiếp tại cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm. Trong quá trình thanh tra, kiểm tra chú trọng:

- Nghe báo cáo việc chấp hành các quy định bảo đảm an toàn thực phẩm của cơ sở.

- Thu thập tài liệu liên quan.
- Kiểm tra thực tế cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, rượu.
- Lấy mẫu để kiểm nghiệm xác định các chỉ tiêu an toàn thực phẩm.
- Lập biên bản thanh tra, biên bản vi phạm hành chính (nếu có).
- Phân tích, đánh giá hồ sơ liên quan an toàn thực phẩm.
- Phân tích, đánh giá kết quả kiểm nghiệm để hoàn thành báo cáo.

Kết thúc đợt thanh tra, kiểm tra yêu cầu các địa phương, các đoàn thanh tra, kiểm tra nhận xét, đánh giá việc thực hiện Chỉ thị số 34/CT-TTg ngày 11/12/2014, Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 09/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm và triển khai Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2018 của địa phương; đánh giá việc thực hiện các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu rượu, thực phẩm, rau, thịt, thủy sản và sản phẩm chế biến từ rau, thịt, thủy sản tươi sống; đề xuất các giải pháp tăng cường quản lý an toàn thực phẩm đối với rượu, thực phẩm tươi sống.

2. Xử lý vi phạm

2.1. Các căn cứ để xử lý vi phạm

- Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17/6/2010 của Quốc hội khóa 12;
- Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20/6/2012 của Quốc hội Khóa 13;
- Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật xử lý vi phạm hành chính;
- Nghị định số 178/2013/NĐ-CP ngày 15/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm;
- Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa;
- Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y;
- Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật;
- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/7/2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu;
- Nghị định số 158/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và quảng

cáo; Nghị định số 28/2017/NĐ-CP ngày 20/3/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 131/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về quyền tác giả, quyền liên quan và Nghị định số 158/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và quảng cáo;

- Nghị định số 185/2013/NĐ-CP ngày 15/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; Nghị định số 124/2015/NĐ-CP ngày 19/11/2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ định một số điều của Nghị định số 185/2013/NĐ-CP ngày 15/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ người tiêu dùng;
- Các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

2.2.Thực hiện xử lý vi phạm

Các đoàn thanh tra, kiểm tra khi phát hiện vi phạm phải xử lý theo đúng quy định của pháp luật; tuyệt đối không để thực phẩm không bảo đảm an toàn thực phẩm được phát hiện trong quá trình thanh tra, kiểm tra lưu thông trên thị trường. Xử lý nghiêm các đơn vị, cá nhân vi phạm quy định về công bố, ghi nhãn, quảng cáo thực phẩm. Áp dụng các biện pháp đinh chỉ hoạt động của cơ sở sản xuất, kinh doanh vi phạm quy định về an toàn thực phẩm, khắc phục hậu quả; tịch thu tang vật, thu hồi, tiêu hủy sản phẩm vi phạm về an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật.

Thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm theo đúng quy định của pháp luật.

IV. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Tuyên tinh: Thành lập 01 đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành ATTP.

Giao Sở Y tế (cơ quan thường trực của BCĐLNATTP tỉnh) phối hợp với các Sở, Ban, ngành liên quan thành lập đoàn liên ngành, tiến hành thanh tra, kiểm tra tại 8 huyện, thị xã trên địa bàn tỉnh.

Ngoài đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành ATTP của tỉnh, các Sở: Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Công Thương chỉ đạo các đơn vị chức năng thanh tra, kiểm tra đột xuất tại các huyện, thị xã nhằm triển khai hiệu quả Tháng hành động.

2. Tuyên huyện/thị xã, xã/phường/thị trấn

BCĐLNATTP các địa phương tham mưu cho UBND cùng cấp ban hành Quyết định thành lập các đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành, tiến hành kiểm tra tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu thực phẩm trên địa bàn. Đồng thời phối hợp với đoàn thanh tra liên ngành của tỉnh tiến hành thanh tra, xử lý vi phạm về bảo đảm ATTP tại các cơ sở thực phẩm theo kế hoạch cụ thể của đoàn tỉnh.

3. Lấy mẫu kiểm nghiệm

Việc lấy mẫu và chỉ định chỉ tiêu kiểm nghiệm do Trưởng đoàn quyết định trên cơ sở căn cứ tình hình thực tế nguy cơ mất ATTP tại nơi được thanh kiểm tra.

Trên đây là hướng dẫn chi tiết triển khai thanh tra, kiểm tra liên ngành an toàn thực phẩm trong “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2018, BCĐLNATTP tỉnh đề nghị các Sở, Ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã căn cứ hướng dẫn này, xây dựng kế hoạch cụ thể và tổ chức triển khai công tác thanh tra, kiểm tra trên địa bàn quản lý báo cáo kết quả về Sở Y tế (Chi Cục An toàn vệ sinh thực phẩm) theo đúng thời gian quy định để Thường trực BCĐLNATTP tỉnh tổng hợp, báo cáo theo quy định./.